TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PĂH
TỈNH GIA LAI
Bản án số : 05/2021/HS-ST
Ngày : 21/01/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

+ ***Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa*** : Ông Nguyễn Văn Bảo.

+ ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Trịnh Văn Tuyên – Phó trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

2. Bà Hoàng Thị Bình – Phó Chủ tịch HĐND thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

+ ***Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Nữ Hương Giang - Thư ký TAND huyện Chư Păh - Gia Lai.

+ ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh - Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Xuân Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở TAND huyện Chư Păh – Tỉnh Gia Lai mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/HSST, ngày 20 tháng 11 năm 2020 và quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/ 2020/QĐXXST- HS ngày 16/12/2020 và Quyết đinh hoãn phiên T ngày 30/12/2020, đối với:

+ Bị cáo: Lê Minh T; tên gọi khác: Hải; sinh năm 1993, tại Đăk Lăk. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 5, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 07/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Con ông Lê Minh Ch; sinh năm: 1960 và bà Đàm Thị H; sinh năm: 1963; gia đình bị cáo có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo có vợ là Nguyễn Cao Kỳ D, sinh năm: 2000 và 01con Lê Bảo Long, sinh năm: 2020. Tiền sự,Tiền án: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

+ Bị hại: Phan Văn Ti, sinh năm 1995

Địa chỉ: làng Ngai Ngó, xã Ia Hrung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Lê Thị Minh T, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn 5, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai (có mặt)

- Nguyễn Thành V, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 4, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13h00' ngày 17/8/2020, Lê Minh T sử dụng điện thoại di động vào trang web "Chợ Tốt" thì thấy có anh Phạm Văn Ti (sinh năm 1995, trú tại làng Ngai Ngó, xã Ia Hrung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai) đăng tin lên trang "Chợ Tốt" để bán 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 4 với giá 7.500.000 đồng. Vì cần tiền nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T gọi điện cho anh Ti để trao đổi, thoả thuận về việc mua bán và cách thức giao nhận điện thoại và tiền giữa hai bên. Qua đó, anh Ti đồng ý bán cho T chiếc điện thoại trên với giá 7.400.000 đồng, còn T trả tiền bằng cách chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng cho anh Ti rồi anh Ti sẽ gửi điện thoại qua xe khách cho T. Vì không có tiền để chuyển cho anh Ti nên T đã sử dụng giấy chuyển tiền trống mà T nhặt được ở cây ATM vài ngày trước, điền các thông tin vào giấy này, cắt dán chữ đã thu tiền, giả chữ ký rồi T chụp hình lại và gửi cho anh Ti qua Zalo và báo cho anh Ti biết mình đã chuyển tiền. Anh Ti vì tin tưởng T đã chuyển tiền nên đã gửi điện thoại cho nhà xe khách Anh Thạch chạy tuyến huyện Ia H'Drai đi huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum để giao giao cho T. Đến khoảng 16h00 cùng ngày, T nhờ em gái gặp nhân viên nhà xe chạy qua gần nhà để lấy lấy dùm điện thoại. Sau khi lấy được điện thoại từ em gái, T đem bán lại cho anh Nguyễn Thành V (cửa hàng điện thoại Hà Vân ở khu vực ngã tư Biển Hồ) với giá 6.500.000 đồng. Đến tối cùng ngày, T chặn số điện thoại, hủy kết bạn zalo với anh Ti. Anh Ti vẫn chưa nhận được tiền, kiểm tra lại thì phát hiện giấy gửi tiền là giả nên anh Ti làm đơn trình báo Công an huyện Ia Grai.

Tại Bản kết luận định giá số 15/KL-ĐGTS ngày 24/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chư Păh kết luận chiếc điện thoại OPPO Reno 4, màu đen trị giá 8.500.000 đồng.

Vật chứng: Sau khi vụ việc bị phát hiện, bị can đã tác động em gái là Lê Thị Minh T chuộc lại 01 điện thoại OPPO Reno4 mà T đã chiếm đoạt và giao nộp cho Cơ quan điều tra; ngoài ra chị T còn giao nộp thêm 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 23 cm; bị can Lê Minh T giao nộp 01 điện thoại di động, hiệu Masstel màu trắng xanh; 01 điện thoại hiệu VIVO màu đen; 1.000.000 đồng.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã ra trả lại 01 điện thoại OPPO Reno 4, màu đen cho anh Phạm Văn Ti là chủ sở hữu.

Về dân sự: Anh Phạm Văn Ti sau khi nhận lại tài sản bị T chiếm đoạt thì không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh – Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Chư Păh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX:

***Về trách nhiệm hình sự:**

- Căn cứ Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội*" Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội gây thiệt hại không lớn; đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù;

-Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo T.

-Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 23 cm, phần lưỡi dài 14 cm, tay cầm kéo dài 09 cm được bọc nhựa màu xanh, đã qua sử dụng; Tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, hiệu Masstel màu trắng xanh; 01 điện thoại hiệu VIVO màu đen; Trả lại cho bị cáo T 1.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp trong quá trình điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận T bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, đồng ý bản luận tội của Đại diện viện kiểm sát.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Tuyết là em gái bị cáo T, do bị cáo tác động chị mua lại chiếc điện thoại 6.500.000 đồng để trả lại cho người bị hại, chị không yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền trên cho chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Ngày 17/8/2020, bị cáo Lê Minh T sử dụng điện thoại vào trang Web "Chợ tốt" nhìn thấy anh Phạm Văn Ti có đăng bán 01 chiếc điện thoại Oppo Reno 4. T nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt chiếc điện thoại này nên gọi điện cho anh

Ti thỏa thuận giá bán và phương thức trả tiền. T đã dùng thủ đoạn lấy mẫu giấy nộp tiền của ngân hàng Agribank rồi cắt dán, điền thông tin giả đã chuyển tiền rồi chụp hình gửi qua Zalo cho anh Ti. Anh Ti tin tưởng giao chiếc điện thoại trên cho bị cáo T, bị cáo bán chiếc điện thoại lấy tiền tiêu xài.

[2] **Về lời khai của bị cáo tại phiên tòa**: Bị cáo khai giống với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

[3] **Về các chứng cứ**: Tại bản kết luận định giá số 15/KL-ĐGTS ngày 24/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai kết luận: chiếc điện thoại Oppo Reno 4 có giá 8.500.000 đồng.

[4] **Từ những cơ sở, chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận**:

Hành vi của bị cáo Lê Minh T dùng thủ đoạn gian dối cắt dán, điền thông tin giả đã chuyển tiền trên mẫu giấy nộp tiền của Ngân hàng rồi chụp hình gửi qua Zalo cho anh Ti. Anh Ti tin tưởng giao chiếc điện thoại có giá trị 8.500.000 đồng cho bị cáo T chiếm đoạt là đã phạm vào **"Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản"**, theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản theo quy định của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tính chất của vụ án: Tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm, chiếm đoạt bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm cấm dưới mọi hình thức. Bị cáo T nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản nêu trên là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài cá nhân, lười lao động, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại, dùng phương tiện thông tin liên lạc điện tử để thực hiện thủ đoạn gian dối. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, làm mất lòng tin trong quan hệ xã hội, gây phức tạp công tác an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo đồng thời nhằm răn đe đối với người khác, tạo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đàu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình; phạm tội gây thiệt hại không lớn; đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng.

Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] **Về các hành vi, quyết định tố tụng** của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan Ti hành tố tụng và người Ti hành tố tụng.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 23 cm, phần lưỡi dài 14 cm, tay cầm kéo dài 09 cm được bọc nhựa màu xanh, đã qua sử dụng, đây là công cụ thực hiện tội phạm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động, hiệu Masstel màu trắng xanh; 01 điện thoại hiệu VIVO màu đen là phương tiện, công cụ trực tiếp sử dụng vào việc phạm tội nên cần phải tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo đã nộp trong quá trình điều tra, do bị cáo đã tác động chị Tuyết mua lại chiếc điện thoại trả cho người bị hại nên số tiền này không phải là tiền do phạm tội mà có, vì vậy trả lại số tiền này cho bị cáo T.

[8] Những vấn đề khác: Chị T là người đã mua lại chiếc điện thoại thay cho bị cáo để trả cho anh Ti với số tiền 6.500.000 đồng nhưng chị Tuyết không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này nên không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Thành V là người mua lại chiếc điện thoại do bị cáo bán và Lê Thị Minh T là người được bị cáo nhờ lấy điện thoại giúp nhưng cả hai không biết đây là tài sản phạm tội mà có nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Minh T** phạm tội ***"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"***.

Áp dụng Khoản 1 Điều 174; điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê minh T 10 *(mười)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: "01 chiếc kéo bằng kim loại dài 23 cm, phần lưỡi dài 14 cm, tay cầm kéo dài 09 cm được bọc nhựa màu xanh, đã qua sử dụng".

Tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Masstel màu trắng xanh; 01 điện thoại hiệu VIVO màu đen.

Trả lại cho Lê Minh T: 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

(Theo biên bản giao, nhận giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Păh và Chi cục Thi hành án huyện Chư Păh ngày 20/11/ 2020).

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (21/01/2021) lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để xin xét xử phúc thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Păh;
- Công an huyện Chư păh;
- Bị cáo + người TGTT;
- THADS huyện Chư Păh;
- Lưu HSHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Bảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA